TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28/11/2018
V/v : Tranh chấp về
Hôn nhân và Gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN- TỈNH HÒA BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Thanh Hoa.
Hội Thẩm Nhân Dân:
1. ông Bùi Văn Thiệu;
2. ông Bùi Văn Ơn

- ***Thư ký phiên toà***: bà Lê Thị Hồng- Thư ký Toà án huyện Lạc Sơn - tỉnh Hoà Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà***: ông Lê Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 08 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/10/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Bùi Thị Hành, sinh năm 1990, địa chỉ: xóm Đa- xã Bình Cảng- huyện Lạc Sơn - tỉnh Hòa Bình (Có mặt)

- Bị đơn: anh Bùi Văn Nghiệp, sinh năm 1990, địa chỉ: xóm Đa- xã Bình Cảng- huyện Lạc Sơn - tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn ly hôn và các lời khai của mình, nguyên đơn chị Bùi Thị Hành trình bày:

1. Về hôn nhân:

Chị và anh Bùi Văn Nghiệp có tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 2014 trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống, anh Nghiệp thường xuyên kiếm đánh đập tôi dù gia đình và địa phương khuyên can, hòa giải nhưng anh Nghiệp không thay đổi. Hiện hai người đã sống ly thân. Thấy tình cảm vợ

chồng không còn nên chị Hành xin ly hôn để giải phóng cho cả hai và ổn định cuộc sống.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Bùi Anh Tuấn, sinh ngày 11/01/2011. Hiện cháu Tuấn đang sống với anh Nghiệp và khi ly hôn chị Hành đề nghị để anh Nghiệp được trực tiếp nuôi con vì chị Hành phải đi làm ăn xa không thể trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Nếu anh Nghiệp yêu cầu cấp dưỡng chị Hành sẽ đáp ứng.

3. Về tài sản; Công nợ chung: chị Hành khai không có.

Ngoài ra chị Hành không có yêu cầu gì thêm.

Anh Nghiệp vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

Phát biểu quan điểm tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình công nhận việc chấp hành đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án. Về việc giải quyết vụ án Kiểm sát viên đề nghị như sau:

Về tố tụng: Anh Nghiệp được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác nhưng không chấp hành. Phiên tòa đã phải hoãn một lần do đó đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Nghiệp theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hôn nhân: Xác định mâu thuẫn giữa chị Hành và anh Nghiệp đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hành là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

Về con chung: Xét yêu cầu của chị Hành là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về tài sản; công nợ chung: chị Hành khai nhận không có nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án.

Ngoài ra không ai có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo qui định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Về việc vắng mặt của bị đơn Bùi Văn Nghiệp: anh Bùi Văn Nghiệp vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Nghiệp theo thủ tục chung.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án HĐXX xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa anh Nghiệp và chị Hành là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng thực sự có mâu thuẫn do anh Nghiệp nhiều lần có hành vi đánh đập, ngược đãi chị Hành. Hiện hai người đã sống ly thân. Anh Nghiệp không đến Tòa thể hiện không có thiện trí hòa giải đoàn tụ vợ chồng, từ bỏ quyền trình bầy nguyện vọng của anh trước việc chị Hành xin ly hôn tại Tòa án.Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa anh Nghiệp và chị Hành đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hành với anh Nghiệp là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

[3]. Về con chung:

Anh Nghiệp và chị Hành có 01 con chung là Bùi Anh Tuấn, sinh ngày 11/01/2011. Hiện cháu Tuấn còn nhỏ và đang sống với anh Nghiệp và khi ly hôn chị Hành đề nghị để anh Nghiệp được trực tiếp nuôi con vì chị Hành phải đi làm ăn xa không thể trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên, điều kiện thực tế và nguyện vọng của đương sự thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Hành là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh Nghiệp chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; Theo kết quả xác minh tại địa phương thì anh Nghiệp có đầy đủ điều kiện nuôi con. Căn cứ các Điều 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 HĐXX xét thấy chưa cần thiết giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án. Việc cấp dưỡng nuôi con sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[4]. Về tài sản; Công nợ chung: Chị Hành khai không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Hành phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điều 51; khoản 1 Điều 56; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn Nhân- Gia Đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; 273; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Xử chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Hành: Cho chị Bùi Thị Hành được ly hôn anh Bùi Văn Nghiệp.

- Về con chung: Giao con chung là Bùi Anh Tuấn, sinh ngày 11/01/2011 cho anh Nghiệp trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 11/2018 trở đi cho đến khi cháu Tuấn đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nghiệp chưa yêu cầu chị hành cấp dưỡng nuôi con chung với anh. Chị Hành có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản; Công nợ chung: Không có.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự buộc chị Hành phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ dự phí chị Hành đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004372 ngày 07/08/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay chị Hành không phải nộp án phí nữa.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án hoặc trích lục án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi cư trú của họ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lạc Sơn;.
- CCTHA huyện Lạc sơn;.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoa